TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/HSST
Ngày 11-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH,TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Vui**

Bà **Nguyễn Kim Phụng**

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Bà **Hồ Thị Oanh –** Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà:* Ông **Trần Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 11 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thu lý số: 76/2017/HSST ngày 07/11/2017 đối với bị cáo:

Đinh Thanh C, Sinh năm: 1987, tại Thanh Hóa; HKTT: Đội 1 – xã T, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Khu phố 3, phường Đ, Thị xã X, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha: Đinh Quốc T – Sinh năm: 1956; Mẹ: Trịnh Thị V - Sinh năm: 1960; Bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1989; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cứ trú; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**** Người bị hại:***

1/ Nguyễn Thanh B, sinh năm 1971

HKTT: ấp 7, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

2/ Ông Trần Trọng L, sinh năm 1960

HKTT: Thôn 2, xã H, huyện Đ, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa

3/ Bà Hồ Thị N, sinh năm 1948

HKTT: ấp 7, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước

Có mặt tại phiên tòa

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ nhôm kính TH.

Đại diện theo pháp luật: Bà **Hồ Lê Thùy V** – Chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: ông L **Trường Chinh**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 1059, Quốc lộ 14, xã T, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

2/ Ông Trần Trọng K, sinh năm 1955

HKTT: Thôn 3, xã H, huyện Đ, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

3/ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968

HKTT: ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Tây Ninh

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Thanh C làm nhân viên lái xe cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ nhôm kính TH (Công ty TH) thuộc QL 14, xã Tiến Thành, Tx. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước do bà Hồ Lê Thùy V làm giám đốc. Đến khoảng 19 giờ ngày 13/01/2017, C điều khiển xe ô tô tải biển số: 93C – 051.45 cùng Lê Khắc Anh và Nguyễn Đình Cường (là phụ xe) đi giao hàng tại thị trấn Lộc Ninh về. C cho xe chạy vào làn đường trong cùng theo hướng từ thị trấn Lộc Ninh về thị xã Bình Long, khi đến gần đoạn đường Km 110 + 5000 QL 13 thuộc ấp 2, xã Lộc Hưng thì C phát hiện phía trước có 02 con bò đi ngang qua đường nên C thắng xe lại để tránh làm cho xe chạy qua phần đường bên trái của xe đi ngược chiều, cùng lúc này có xe ô tô khách biển số: 93B – 00010 do anh Nguyễn Thanh B điều khiển trên xe chở Trần Trọng L và Lê Hữu Ph (chưa xác định được nhân thân lai lịch) chạy theo hướng ngược chiều từ thị xã Bình Long về thị trấn Lộc Ninh tránh không kịp đã đụng vào phần đuôi của xe tải gây tai nạn. Hậu quả anh Nguyễn Thanh B, Trần Trọng L bị thương nặng, Lê Hữu Phúc bị thương nhẹ, xe ô tô khách bị hư hỏng nặng. (BL: 90 - 91; 95 – 96; 107 – 110).

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 13/01/2017 của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh thì hiện trường để lại những dấu vết như sau:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường QL.13, đường đôi không có dải phân cách cố định, có hai vạch sơn màu vàng nét liền ở trung tâm phân chia đường QL.13 thành hai chiều xe riêng biệt, mỗi chiều đường rộng 9,5m, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế, có biển báo giao thông đường bộ, không có đèn đường. Mỗi phần phần đường có vạch sơn trắng nét liền phân chia làn đường xe thô sơ, xe mô tô 2-3 bánh rộng 2,3m. và làn xe có động cơ rộng 7,2m có vạch đứt khúc màu trắng chia đôi làn đường xe có động cơ mỗi làn rộng 3,5m và 3,7m, phía phần đường bên trái hướng từ TX Bình Long đi TT Lộc Ninh có lề đường đất sỏi rộng 2,6m nằm sát mép đường nhựa, sát bên lề đường đất sỏi có mương khô rộng 3m, sâu 01m.

Đánh số thứ tự theo các vị trí như sau: (1) xe ô tô biển số 93C-051.45, (2) xe ô tô khách biển số 93B-000.10, (3) mảnh vỡ, (4) mảnh vỡ nhựa cứng, (5) Hoa, (6) vùng mảnh vỡ, (7)Vết máu, (8) (9) vết lốp, (10) vùng vết nhớt, (11) (12) (13) vết lốp, (14) vô lăng xe ô tô khách, (15) vết lốp, (16) trụ điện số 31.

Lấy trụ điện số 31 nằm ngoài lề đường nhựa và mép đường bên phải theo hướng từ TX Bình Long đi TT Lộc Ninh làm điểm mốc và làm chuẩn

(1) Xe ô tô tải biển số 93C-051.45 đỗ trên phần đường nhựa bên phải theo hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh, đầu xe hướng về mép đường chuẩn, đuôi xe hướng về mép đường nhựa bên trái hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh, từ tâm bánh xe bên trái trục 1 đo đến mép đường chuẩn là 3,4m; từ tâm bánh xe bên trái trục 2 đến mép đường chuẩn là 7,3m.

(2) Xe ô tô khách biển số 93B-000.10 đổ dưới mương khô, đầu xe quay về hướng TT Lộc Ninh, đuôi xe hướng về Tx. Bình Long, từ tâm bánh xe bên phải trục 1 đo đến mép đường chuẩn là 22,8m; từ tâm bánh xe bên phải trục 2 đo đến mép đường chuẩn là 22,7m; từ tâm bánh xe bên phải trục 2 của xe ô tô khách đo đến bánh xe bên phải trục 2 của xe ô tô tải là 36,8m.

(3) Mảnh vỡ (gương chiếu hậu) màu đen có kích thước 0,2 x 0,31m nằm trên phần đường nhựa bên phải hướng từ TX Bình Long đi TT Lộc Ninh, từ tâm mảnh vỡ đến mép đường chuẩn là 7,6m.

(4) Mảnh vỡ nhựa cứng có kích thước 0,2 x 0,5m, mảnh vỡ nhựa cứng có nền màu trắng, chữ cái màu đỏ; mặt trước của mảnh vỡ nhựa cứng có ghi chữ "SÀI GÒN", mặt sau ghi chữ "BÙ ĐỐP", mảnh vỡ nhựa cứng nằm trên phần đường nhựa bên phải hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh. Tâm mảnh vỡ nhựa cứng đo đến mép đường chuẩn là 7,1m; từ tâm mảnh vỡ đến tâm vị trí số (3) là 0,6m.

(5) Hoa có màu vàng nằm trên phần đường nhựa bên phải hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh đo đến mép đường chuẩn là 7,45m, từ vị trí số (5) đến vị trí số (4) là 1,3m.

(6) Vùng mảnh vỡ có kích thước15,2 x 20,5m, tâm vùng mảnh vỡ đến mép đường chuẩn lả 9,1m; từ tâm vùng mảnh vỡ đo đến tâm bánh xe bên phải trục 2 của xe ô tô tải là 1,75m.

(7) Vết máu có kích thước 0,18 x 0,2m nằm dưới mương khô, tâm vết máu đo đến mép đường chuẩn là 24,5m. Tâm vết máu đo đến tâm bánh xe bên trái trục 01 của xe ô tô khách là 2,2m.

(8) Vết lốp có kích thước 0,6 x 17,2m nằm trên phần đường nhựa bên phải hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh, đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 6,2m; đuôi cách mép đường chuẩn là 8,9m.

(9) Vết lốp có kích thước 0,2 x 15,5m nằm trên phần đường nhựa bên phải hướng từ TX Bình Long đi TT Lộc Ninh, đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 5m, đuôi vết lốp cách mép đường chuẩn là 7m, đầu vết lốp (9) đo đến đầu vết lốp (8) là 1,8m, đuôi vết lốp (9) đo đến đuôi vết lốp (8) là 02m.

(10) Vùng vết nhớt có kích thước 0,5 x 47,7m kéo dài đến bánh xe bên trái trục 1 của xe ô tô khách, điểm đầu của vùng vết nhớt đo đến mép đường chuẩn là 9,8m. từ đầu của vùng vết nhớt đo đến đuôi của vết lốp (8) là 2,3m.

(11) Vết lốp dài 7,5m kéo dài đến bánh xe bên trái trục 1 của xe ô tô tải, từ đầu vết lốp đo đến mép đường chuẩn là 8,5m, đuôi vết lốp đo đến mép đường chuẩn là 7,3m.

(12) Vết lốp dài 2,2m kéo dài đến bánh xe bên trái trục 1 của xe ô tô tải, đầu vết lốp đo đến mép đường chuẩn 5,3m, đuôi vết lốp đo đến mép đường chuẩn là 3,4m. đầu vết lốp (12) đến đầu vết lốp (11) là 4,2m.

(13) Vết lốp có kích thước 0,4 x 39,6m, đầu vết lốp nằm trên phần đường nhựa bên phải hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh, đuôi vết lốp nằm ngang trung tâm đường QL13, đầu vết lốp cách mép đường chuẩn là 10,8m, đuôi cách mép đường chuẩn là 9,5m.

(14) Vô lăng xe ô tô khách có kích thước 0,45 x 1,6m nằm dưới mương khô, từ tâm vô lăng đến mép đường chuẩn là 23,8m. Tâm vô lăng đến tâm bánh xe bên tráitrục 1 của xe ô tô khách là 3,7m.

(15) Vết lốp có kích thước 0,2 x 53,1m. đầu vết lốp nằm trên phần đường nhựa bên phải hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh, đầu vết lốp đo đến mép đường chuẩn là 12,5m; đuôi cách mép đường chuẩn là 6,4m; từ đầu vết lốp đến tâm bánh xe bên phải trục 1 của xe ô tô khách là 11,3m. Đầu vết lốp (15) đến đầu vết lốp (13) là 7,5m. đuôi vết lốp (15) đo đến đuôi vết lốp (13) là 5,9m.

(16) Trụ điện số 31 nằm ngoài lề đường nhựa bên phải theo hướng từ Tx. Bình Long đi TT. Lộc Ninh; từ trụ điện số 31 đo đến bánh xe bên phải trục 2 của xe ô tô tải là 23,7m và từ trụ điện số 31 đến bánh xe bên phải trục 2 của xe ô tô khách là 30,5m.

Căn cứ biên bản khám nghiệm phương tiện lập ngày 13/01/2017 của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh kết quả qua khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô biển số 93C -05145:

Thân giá chữ A phía sau bên phải trên thùng xe bị trầy xước kim loại và bong vách cao su có kích thước 0,2 x 0,09m, thành thùng xe phía sau bên phải bị thụng móp sâu 0,15m so với vị trí ban đầu, bửng xe phía sau bị thụng móp, trầy xước kim loại và sơn có kích thước 2,3 x 0,6m, chắn bùn sau sau bên phải bị cong móp có kích thước 0,59 x 0,54m, bass gá chắn bùn phía sau bên phải bị cong móp đứt gãy có kích thước 0,4 x 0,03m. Sắt xi gầm xe bị cong móp và trầy xước kim loại theo hướng từ ngoài vào trong có kích thước 1,6 x 0,3m. Cảng sau bi cong móp theo hướng từ sau về trước có kích thước 0,7 x 0,4m. Kính của cụm đèn báo hãm và đèn tín hiệu phía sau bên trái và bên phải bị bể có kích thước 0,4 x 0,15m. Biển số bị cong móp có kích thước 0,28 x 0,2m.

Xe ô tô biển số 93B – 00010: Nóc ca bin phía trước bị thụng móp hướng từ trước ra sau có kích thước 1,15 x 0,54 x0,17m, mặt trước bị thụng móp gây bong tróc sơn. Toàn bộ hệ thống mặt kiếng phía trước bị vỡ hoàn toàn. Toàn bộ hệ thống mặt trước cabin ô tô khách gồm : Táp lô mặt trước, đèn chiếu sáng phía trước hai bên, đèn tín hiệu phía trước hai bên bị bể vỡ, bong tróc sơn thụng móp kim loại và nhựa tâm cách mặt đất 1,1m. Cạnh ngoài cảng trước bên phải bị trầy xước và bong tróc sơn có kích thước 0,4 x 0,32m tâm cách mặt đất 0,7m. Hệ thống roong (cao su nhựa) để nẹp cửa nẹp kính bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài bong tróc sơn cách tâm bánh trước bên phải là 1,1m cách mặt đất là 0,78m. Cửa lên xuống bên phải của xe bị vướng kẹt hướng từ trong ra ngoài và không điều khiển được. Thành bass cửa trước bên trái (bên tài xế) bao gồm gương chiếu hậu kính cửa xe bị bong tróc sơn, cong móp kim loại theo hướng từ trước ra sau có kích thước1,5 x 1,8m và cách mặt đất 1,2m. Thành cửa sổ hông trước bên phải bao gồm hệ thống kính, ốp nhựa, roong cao su mặt hông bên ngoài bánh trước của xe bị bong tróc, rách xước hướng từ trước ra sau, kích thước 1,9 x 2,1m, tâm cách mặt đất 1,3m và cách tâm trục bánh xe trước bên phải là 01m. Cảng trước, giá đỡ cảng trước bên trái bị thụng gây bong tróc sơn có kích thước 08 x 0,45m, tâm cách mặt đất 1m. Lốp trước bên trái bị xẹp. Nan hoa (mâm xe) bên trái bánh trước bị bong tróc sơn có kích thước 0,22 x 0,14m, vành nan hoa thụng móp biến dạng hướng từ ngoài vào trong có kích thước 0,2 x 0,05m và cách tâm trục bánh trước là 0,27m. Toàn bộ hệ thống táp lô, hệ thống đồng hồ, hệ thống nút điều khiển, hệ thống vô lăng, ghế trước bên trái, nắp đậy hệ thống máy bị bể vỡ bong tróc bung rời khỏi vị trí ban đầu. Cảng sau xe bên trái kết hợp cạnh góc đuôi xe bên trái bị thụng móp bong tróc sơn cách tâm bánh xe sau bên trái là 1,52m cách mặt đất là 0,46m.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 68/2017/TgT ngày 24/5/2017 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận ông Trần Trọng L có những thương tích sau:

Gãy 5 răng 31, 32, 33, 34 và 41 chưa gắn răng giả.

Chấn thương gẫy 1/3 giữa xương chày trái, gãy mắt cá ngoài + gãy mắt cá trong cổ chân trái đã phẫu thuật kết hợp xương; hạn chế vận động cổ chân trái.

Sẹo đỉnh phải kích thước 5 x 0,1cm gọn.

Sẹo trán – đỉnh phải kích thước 2,5 x 0,1cm gọn.

Sẹo cánh tay phải 1/3 dưới – trước – ngoài đến khuỷu phải kích thước 21 x 0,2cm gọn, mềm.

Sẹo đùi phải 1/3 dưới – trong kích thước 06 x 0,3cm gọn.

Sẹo cẳng chân phải 1/3 trên – trong kích thước 06 x 0,2cm.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 41%.

Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 69/2017/TgT ngày 05/6/2017 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y Sở y tế tỉnh Bình Phước kết luận anh Nguyễn Thanh B có những thương tích sau:

Chấn thương bụng kín đứt ruột đã phẫu thuật cắt đoạn hồi tràng khoảng 80 cm nối tận – tận, hiện tại không di chứng.

Chấn thương vỡ cánh chậu phải đã can xương.

Chấn thương gãy hai tầng xương đùi đã phẫu thuật đóng đinh nội tủy cố định xương gãy.

Chấn thương gãy hai tầng hai xương cẳng chân phải đã phẫu thuật đóng đinh nội tủy xương chày phải.

Mỏm cụt 1/3 dưới cẳng chân trái sẹo mềm.

Chấn thương đầu hiện tại không còn dấu vết tổn thương.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 82%.

Căn cứ vào biên bản kết luận định giá tài sản số: 06/4/BBKL.ĐGTS ngày 13/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự huyện Lộc Ninh thì: 01 chiếc ô tô biển số: 93B - 00010 bị hư hỏng trị giá là 91.320.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ của bị can Đinh Thanh C: 01 chiếc ô tô tải biển số: 93C – 05145; 01 giấy phép lái xe số: 700084003051; 01 giấy đăng ký xe số: 011428; Giấy chứng nhận kiểm định số: 1199367; giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô số: 001956318; thu của anh Nguyễn Thanh B: 01 xe mô tô khách biển số: 93B – 00010.

Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Hồ Thị N 01 xe mô tô khách biển số: 93B – 00010.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Công ty TH: 01 chiếc ô tô tải biển số: 93C – 05145; 01 giấy đăng ký xe số: 011428; Giấy chứng nhận kiểm định số: 1199367 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô số: 001956318.

Bị hại Trần Trọng L yêu cầu bồi thường chi phí điều trị gồm: Tiền thuốc theo hóa đơn, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe tổng cộng là 313.737.414 đồng; bị hại Nguyễn Thanh B yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, gồm: Tiền thuốc theo hóa đơn, tiền công lao động, tiền tổn thất tinh thần, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, tiền chân giả tổng cộng là: 330.895.093 đồng;

Người có quyền lợi liên quan: Ông Trần Trọng K yêu cầu bồi thường 05 tháng tiền công chăm sóc ông Trần Trọng L với số tiền là 30.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường 04 tháng tiền công chăm sóc ông Nguyễn Thanh B với số tiền là: 24.000.000 đồng và bà Hồ Thị N yêu cầu bồi thường thiệt hại do chiếc xe ô tô khách biển số: 93B – 00010 bị hư hỏng theo định giá là 91.320.000 đồng.

Bị cáo Đinh Thanh C và Công ty TH đã bồi thường cho ông Trần Trọng L số tiền là 20.000.000 đồng và cho anh Nguyễn Thanh B số tiền 130.000.000 đồng. Trong đó số tiền của Đinh Thanh C là 50.000.000 đồng và của Công ty TH là 100.000.000 đồng.

Đối với phần bị thiệt hại của xe ô tô tải biển số: 93C – 05145 bị hư hỏng, Công ty TH không yêu cầu C phải bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 82/CTr-VKS ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo **Đinh Thanh C** về tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* quy định tại khoản 2 Điều 202 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố bị cáo về phần thiệt hại tài sản và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 60 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo: **Đinh Thanh C** từ **30** đến **36** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

**Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ 42 BLHS, Điều 589, 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên: Buộc công ty TNHH TM&DV Nhôm kính Trường Hải phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho các bị hại và người có quyền lợi liên quan.

** Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 42 BLHS, Điều 76 BLTTHS đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Trả lại cho bị can Đinh Thanh C 01 giấy phép lái xe số: 700084003051; Trả lại cho bà Hồ Thị N số tiền 91.320.000 đồng

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để làm việc kiếm tiền tiếp tục bồi thường cho người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng 19 giờ ngày 13/01/2017, tại đoạn đường Km 110 + 5000 QL 13 thuộc ấp 2, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, Đinh Thanh C điều khiển xe ô tô tải biển số: 93C – 051.45 đi không đúng làn đường, phần đường quy định nên khi gặp đàn bò đi qua đường bị cáo đã thắng gấp làm xe bị dùa sang phần đường của xe đi ngược chiều, gây ra tai nạn với xe ô tô khách biển số: 93B – 00010 do anh Nguyễn Thanh B điều khiển trên xe chở Trần Trọng L và Lê Hữu Phúc theo hướng ngược chiều. Hậu quả làm ông Nguyễn Thanh B bị thương tích 82%, ông Trần Trọng L bị thương tích 41%, tổng tỷ lệ thương tật của hai người là 123%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự an toàn công cộng, gây thiệt hại đến sức khoẻ, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được pháp luật, biết rõ hành vi điều khiển xe ôtô là nguồn nguy hiểm cao độ, có thể gây ra hậu quả nghiêm trọng mà không lường trước được. Nhưng do cẩu thả, chủ quan bị cáo đã cho xe chạy vào làn đường của xe ô tô con nên khi phát hiện đàn bò phải thắng gấp bị cáo đã để xe bị dùa sang nằm trên phần đường của xe khách đi ngược chiều, dẫn đến việc xe ô tô của bị cáo đã va chạm với ô tô khách biển số: 93B – 00010 do ông Nguyễn Thanh B điều khiển,

đang chạy ngược chiều. Hành vi lái xe cẩu thả của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây tổn hại cho sức khỏe của ông B và ông L với tổng tỷ lệ thương tật của hai người là 123%.

Theo Bộ Luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số: 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIX của Bộ Luật Hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông thì bị cáo phải chịu thêm một tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 202 là *"Gây hậu quả rất nghiêm trọng"*. Tại điểm d khoản 2 Điều 2 Thông tư liên tịch số: 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 hướng dẫn tình tiết gây hậu quả rất nghiêm trọng là: *"...Gây tổn hại cho sức khỏe của từ hai người trở lên với tổng tỷ lệ thương tật của tất cả những người này là từ trên 100% đến 200%..."*; Tuy nhiên theo điểm e khoản 2 Điều 260 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì quy định "*Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của hai người trở lên mà tổng tỷ lệ tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của những người này từ 122% đến 200%"*. Như vậy điểm e khoản 2 Điều 260 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định có lợi hơn cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng Điều 260 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giải quyết trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 260 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của bị còn gây ra hậu quả làm hư hỏng chiếc xe ô tô khách biển số: 93B – 00010 với giá trị thiệt hại là 91.320.000 đồng: Theo quy định tại khoản 1 Điều 202 và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số: 09/2013/TTLT-BCA-BQP-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 28/8/2013 hướng dẫn áp dụng một số quy định tại chương XIX của Bộ Luật Hình sự về các tội xâm phạm trật tự, an toàn giao thông thì nếu hậu quả xảy ra gây thiệt hại tài sản trị giá từ 70.000.000 đồng trở lên thì cấu thành tội phạm. Tuy nhiên theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì hậu quả thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng trở lên mới cấu thành tội phạm. Như vậy cần áp dụng khoản 3 Điều 7 và Điều 260 BLHS BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về phần thiệt hại tài sản mà chỉ xem xét về trách nhiệm dân sự.

Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho những người bị hại để khắc phục hậu quả, bị cáo cũng đã tác động Công ty TH bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền 191.320.000 đồng để khắc phục hậu quả. Lời khai của bị cáo, những người đi cùng bị cáo là anh Lê Khắc A, anh Nguyễn đình C1 người bị hại là Nguyễn Thanh B đều xác định khi xe chạy đến đoạn đường bị tai nạn thì có nhìn thấy một đàn bò đi ngang đường nên bị cáo phải thắng gấp để tránh đàn bò, việc thắng gấp dẫn đến xe bị dùa sang phần đường của xe khách đi ngược chiều gây tai nạn, như vậy tai nạn xảy ra một phần là do nguyên nhân khách quan; tại phiên tòa những người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS, để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, lý lịch rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội một phần do nguyên nhân khách quan, nghĩ cần áp dụng Điều 60 BLHS theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh. Tuy nhiên không áp dụng Điều 47 BLHS, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa bị hại Nguyễn Thanh B yêu cầu bồi thường thiệt hại gồm: Tiền điều trị theo hóa đơn là 92.105.093đồng, tiền thuê xe đi lại điều trị là 19.340.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất trong 10 tháng là 140.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 54.450.000 đồng, tiền mua thuốc phục hồi sức khỏe là 15.000.000 đồng, tiền lắp chân giả là 10.000.000 đồng. Tổng cộng là 330.895.093 đồng. Khấu trừ số tiền 130.000.000đồng mà bị cáo đã bồi thường trước đó. Như vậy ông B yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông Nguyễn Thanh B số tiền còn lại là 200.895.093 đồng. Xét thấy tiền thuê xe đi bệnh viện điều trị có hóa đơn là 11.500.000 đồng cần chấp nhận, còn lại số tiền thuê xe 7.840.000 đồng ông B có kê khai yêu cầu bồi thường nhưng không cung cấp được hóa đơn nên không chấp nhận, tiền mua thuốc phục hồi sức khỏe là 15.000.000 đồng không có căn cứ nên không chấp nhận. Còn đối với các yêu cầu bồi thường khác Hội đồng xét xử chấp nhận, tổng số tiền bồi thường được chấp nhận là 308.055.093 đồng, khấu trừ vào ssoo tiền đã bồi thường 130.000.000 đồng, nên ông B được bồi thường tiếp 178.055.093 đồng.

Tại phiên tòa bị hại Trần Trọng L yêu cầu bồi thường thiệt hại gồm: Tiền điều trị và tiền xe đi lại là 86.337.414 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất trong 24 tháng là 144.000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 48.400.000 đồng, tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 15.000.000 đồng, tiền làm răng giả là 33.500.000 đồng. Tổng cộng là

327.237.414 đồng. Khấu trừ số tiền 20.000.000đồng mà bị cáo đã bồi thường trước đó. Như vậy ông L yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông Trần Trọng L số tiền còn lại là 207.237.414 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với yêu cầu bồi thường tiền chi phí điều trị và chi phí đi lại là 86.337.414 đồng, tiền tổn thất tinh thần là 48.400.000 đồng và tiền lắp răng giả là 33.500.000 đồng là có cơ sở cần chấp nhận. Đối với yêu cầu tiền thu nhập thực tế bị mất là 144.000.000 đồng, xét tỉ lệ tổn thương cơ thể của ông L là 42%, hiện ông L đã hồi phục và có thể lao động nên việc ông L yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất trong 24 tháng là không có căn cứ, nghĩ chỉ nên chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế đã mất trong 10 tháng là 60.000.000 đồng. Đối với yêu cầu bồi thường tiền phục hồi sức khỏe là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Như vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bồi thường của ông L là 237.237.414 đồng, được khấu trừ vào số tiền bị cáo đã bồi thường cho ông L 20.000.000 đồng, nên ông L được bồi thường tiếp số tiền 217.237.414 đồng.

Bà Hồ Thị N yêu cầu bồi thường số tiền 91.320.000 đồng là trị giá tài sản bị thiệt hại. Công ty TH đã tự nguyện nộp số tiền 91.320.000 đồng để bồi thường cho bà Nguyệt nên cần trả lại số tiền này cho bà Nguyệt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Trần Trong Ký yêu cầu bồi thường tiền công chăm sóc ông L trong 5 tháng là: 30.000.000 đồng; ông Nguyễn Văn T yêu cầu bồi thường tiền công chăm sóc ông B trong 4 tháng số tiền: 24.000.000 đồng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do bị cáo là người làm công cho Công ty TH theo Hợp đồng lao động, căn cứ vào Điều 600 Bộ Luật Dân sự 2015: "*Cá nhân, pháp nhân phải bồi thường thiệt hại do người làm công, người học nghề gây ra trong khi thực hiện công việc được giao và có quyền yêu cầu người làm công, người học nghề có lỗi trong việc gây thiệt hại phải hoàn trả một khoản tiền theo quy định của pháp luật"*. Vì vậy Công ty TH phải có nghĩa vụ bồi thường toàn bộ thiệt hại cho những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Công ty TH không có yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền bồi thường và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại do xe tải bị hư nên Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về tang vật vụ án:*

- Đối với 01 giấy phép lái xe số: 700084003051 là giấy tờ hợp pháp của Đinh Thanh C nên cần trả lại cho bị cáo;

- Số tiền 91.320.000 đồng mà Công ty TH đã nộp để bồi thường cho bà Hồ Thị N cần hoàn trả cho bà Hồ Thị N.

** Về án phí:*

Bị cáo và Công ty TH phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Đinh Thanh C** phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".*

1) Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 260, khoản 3 Điều 7 BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo: **Đinh Thanh C** 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Tân Đồng, thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS, Điều 589, Điều 590 và Điều 600 BLDS 2015

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ nhôm kính TH bồi thường tiếp cho ông Nguyễn Thanh B số tiền 178.055.093 đồng, bồi thường cho ông Trần Trọng L số tiền 217.237.414 đồng, bồi thường cho ông Nguyễn Văn T số tiền 24.000.000 đồng, bồi thường cho ông Trần Trọng K số tiền 30.000.000 đồng

"Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015".

3/ Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS

- Trả lại cho bị cáo Đinh Thanh C 01 giấy phép lái xe số: 700084003051;

- Hoàn trả cho bà Hồ Thị N số tiền 91.320.000 đồng.

Giấy phép lái xe và số tiền kèm theo hồ sơ vụ án

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ nhôm kính TH chịu 21.971.700 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án được thi hành quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước*
- *VKS huyện Lộc Ninh*
- *Bị cáo, người bị hại*
- *Chi cục THADS huyện Lộc Ninh*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước*
- *CA huyện Lộc Ninh*
- *CA tỉnh Bình Phước*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng